

# BẢN TIN

## CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

02/2022



- 02 ▶ Hội nghị trực tuyến toàn quốc Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành Nội vụ
- 23 ▶ Sở Nội vụ TP.HCM đề xuất điều động người đứng đầu nếu bị phê bình
- 33 ▶ Cắt giảm thời gian giải quyết 25 thủ tục hành chính
- 38 ▶ Chuyển đổi số trong ngành Du lịch - Hướng đi tất yếu

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG: BÀ TRẦN THỊ KIM HOA - GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ - ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CCHC VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH QUẢNG NAM

Biên tập và trình bày: Phòng Cải cách hành chính - Sở Nội vụ

Địa chỉ: Số 268 đường Trưng Nữ Vương, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 02353.833.199 \* Email: cchcquangnam@gmail.com \* Website: cchc.quangnam.gov.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG



**1/ Hội nghị trực tuyến toàn quốc Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành Nội vụ**

*Sáng ngày 12/01, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành Nội vụ.*

Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Đồng chí Phạm Thị Thanh Trà, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và các đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ: Nguyễn Trọng Thừa, Nguyễn Duy Thăng, Triệu Văn Cường, Vũ Chiến Thắng, Trương Hải Long chủ trì Hội

nghị.

Tham dự Hội nghị tại Bộ Nội vụ có lãnh đạo, đại diện lãnh đạo một số Bộ, Ban, ngành ở Trung ương; đại diện lãnh đạo Cục, Vụ, Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; đại diện các tổ chức Đảng, đoàn thể thuộc Bộ; lãnh đạo, công chức, viên chức các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ; các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và thành phố Hà Nội.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu các địa phương có Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng UBND cấp tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan; lãnh đạo Sở Nội vụ và người đứng

đầu các đơn vị thuộc Sở; Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện và các cơ quan thông tấn, báo chí ở địa phương.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà cho biết, năm 2021 diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước; năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và các kế hoạch 5 năm 2021-2025 trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, chịu ảnh hưởng rất nặng nề của đại dịch Covid - 19 với những thách thức chưa từng có trong tiền lệ; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và sự đồng sức, đồng lòng, nỗ lực quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và toàn dân, đất nước ta đã đạt kết quả quan trọng trên mọi lĩnh vực.

Đối với ngành Nội vụ, với phương châm hành động “Kỷ cương, gương mẫu, đoàn kết, tinh thông, sáng tạo, hiệu quả”, Bộ, ngành Nội vụ đã vượt qua khó khăn, thách thức, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao trong năm 2021, đóng góp quan trọng vào kết quả chung của đất nước và từng địa phương, nổi bật là: tập trung xây dựng chương trình hành động và tổ chức thực hiện một cách khẩn trương, quyết liệt, trọng

tâm, trọng điểm Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên lĩnh vực ngành; tham mưu và phối hợp chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị; chú trọng cải cách chế độ công vụ, công chức; Bộ đã chủ động, phối hợp, tham mưu cho Hội đồng bầu cử Quốc gia và Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn chính quyền địa phương tổ chức thành công Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; chủ động tham mưu đẩy mạnh cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các mặt công tác: thi đua - khen thưởng, tôn giáo, văn thư - lưu trữ, quản lý tổ chức hội, quỹ và các hoạt động của ngành bảo đảm linh hoạt, thích ứng trong phòng, chống đại dịch Covid 19.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đã đạt được, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà cũng thẳng thắn nhìn nhận còn nhiều tồn tại, khó khăn

vướng mắc trên thực tiễn cần được khắc phục nghiêm túc, khẩn trương, nhất là việc xây dựng, hoàn thiện thể chế các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; đổi mới chế độ công vụ, công chức và tinh giản biên chế gắn cơ cấu lại và nâng cao chất lượng ngũ cán bộ công chức, viên chức... còn nhiều hạn chế, có mặt chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngành, địa phương.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà đề nghị đại biểu các Bộ, ngành Trung ương và địa phương tích cực trao đổi, chia sẻ, tham gia phát biểu sôi nổi, ngắn gọn, trọng tâm, đóng góp ý kiến thiết thực góp phần quan trọng vào thành công của Hội nghị; tập trung trao đổi, thảo luận làm rõ một số nội dung trọng tâm:

Một là, phân tích, đánh giá làm sâu sắc hơn, toàn diện hơn về những kết quả đạt được trên từng lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Nội vụ năm 2021, thẳng thắn chỉ ra tồn tại, hạn chế, những khó khăn, vướng mắc, rút ra bài học và nguyên nhân để có giải pháp thiết thực, hiệu quả.

Hai là, tham gia, đóng góp bổ sung các nhiệm vụ, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt chương trình công tác năm 2022 của ngành Nội vụ nhằm

thể chế hoá toàn diện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với ngành Nội vụ.

Theo Báo cáo Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành Nội vụ, năm 2021, Bộ, ngành Nội vụ luôn bám sát định hướng, quan điểm, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để chủ động tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các Nghị quyết của Chính phủ đối với các nhiệm vụ được giao bảo đảm tiến độ, chất lượng.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Bộ, ngành Nội vụ có nhiều đổi mới, tăng cường các cuộc họp, chỉ đạo trực tuyến; đồng thời, cũng linh hoạt, đẩy nhanh tiến độ công việc, đáp ứng công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ trong nhiệm kỳ mới; tăng cường thực hiện cải cách hành chính và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO trong việc thực hiện công tác chuyên môn, giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Nội vụ.

Về công tác xây dựng thể chế, Bộ Nội vụ đã tập trung tổng rà soát toàn bộ hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan làm cơ sở tham

mưu trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; nổi bật là đã chủ trì xây dựng 03 dự án Luật, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội 12 Nghị quyết; trình Chính phủ ban hành 08 Nghị định, 03 Nghị quyết; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 06 Quyết định, 04 Chỉ thị và 01 Công điện; ban hành theo thẩm quyền 06 Thông tư, 04 văn bản hợp nhất.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đến dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị tổng kết ngành Nội vụ năm 2021

### ***Hoàn thành vượt mục tiêu tinh giản biên chế***

Về tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, tinh giản biên chế, trong năm 2021 toàn ngành Nội vụ đã tập trung rà soát, đánh giá và đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành được nhiều văn bản, đề án lớn. Đây là lần đầu tiên cả nước hoàn thành vượt mục tiêu tinh giản biên chế (10%) mà Bộ

Chính trị đề ra tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 07/4/2015. Cụ thể, tính đến hết năm 2021 biên chế công chức giảm 10,01%; biên chế sự nghiệp giảm 11,67%; cán bộ, công chức cấp xã giảm 8,94%; số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố giảm 49,25% so với năm 2015.

Riêng năm 2021, kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tương đương có 1.173 sở, giảm 07 tổ chức; tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở có 8.122, giảm 1.648 tổ chức (giảm 1.440 phòng thuộc sở, giảm 208 chi cục thuộc sở); cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có 8.490 phòng, giảm 451 phòng; tính đến hết năm 2021, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập giảm được 12,35% so với năm 2015...

Công tác tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng biên chế tiếp tục được thực hiện theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế và giao biên chế công chức, viên

chức gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định của Đảng, pháp luật.

### *Cắt giảm yêu cầu về chứng chỉ không cần thiết*

Công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Bộ Nội vụ tiếp tục tập trung hoàn thiện thể chế, đơn giản về thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức như: rà soát, hoàn thiện thể chế bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các quy định của Đảng và pháp luật trong công tác cán bộ; đề xuất cắt giảm yêu cầu về chứng chỉ không cần thiết trong công tác tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức; thực hiện phân cấp triệt để trong việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; xây dựng ngân hàng câu hỏi, đáp án môn kiến thức chung để cung cấp cho các Bộ, ngành, địa phương tổ chức; hoàn thành việc mô tả và xác định khung năng lực vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức khối Chính phủ quản lý... Các Bộ, ngành, địa phương đã hoàn thành việc rà soát, khắc phục sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán

bộ, công chức, viên chức tại các Bộ, ngành, địa phương được chấn chỉnh, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.



*Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà phát biểu khai mạc Hội nghị*

### *Giảm 08 đơn vị hành chính cấp huyện và 561 đơn vị hành chính cấp xã*

Công tác xây dựng chính quyền địa phương, địa giới hành chính, năm 2021 là năm đầu nhiệm kỳ, cùng với việc hoàn thiện bộ máy của Chính phủ, công tác xây dựng chính quyền địa phương được đặc biệt coi trọng. Điểm nổi bật là ngay từ cuối năm 2020 và những ngày đầu năm 2021, toàn ngành Nội vụ đã tập trung cao độ tham mưu cho Đảng, Nhà nước thực hiện các nhiệm vụ quan trọng để tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Đã tham mưu cho Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét,

sắp xếp, thành lập, nhập, chia, điều chỉnh một số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, theo đó năm 2021, UBND tỉnh đã ban hành 10 Nghị quyết về địa giới, hành chính nhưng không tăng số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, giảm được 04 ĐVHC cấp xã tại thành phố Huế. Kết quả giai đoạn 2019-2021 đã giảm được 08 ĐVHC cấp huyện (từ 713 xuống còn 705 huyện) và 561 ĐVHC cấp xã (từ 11.160 xuống còn 10.599 xã).

Công tác cải cách hành chính, Bộ Nội vụ đã thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030. Đồng thời, đổi mới phương pháp kiểm tra công tác CCHC ở các Bộ, ngành, địa phương; tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020, Hội nghị công bố Chỉ số CCHC năm 2020 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự

phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2020; triển khai Đề án ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá CCHC để phục vụ điều tra xã hội học xác định Chỉ số CCHC năm 2021; xây dựng các chuyên đề thuộc Đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”.

Công tác thi đua, khen thưởng ngày càng thực chất, biểu dương, khen thưởng, suy tôn, khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng, tạo động lực cho phát triển. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được chú trọng, tăng cường, hoạt động ổn định, tuân thủ pháp luật và gắn bó với dân tộc. Lĩnh vực văn thư, lưu trữ ngày càng được quan tâm đầu tư để bảo đảm an toàn và phát huy được giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia. Công tác quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ từng bước đi vào nền nếp.

Toàn ngành Nội vụ tích cực, chủ động công tác phòng, chống dịch Covid-19; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành Nội vụ đã khắc phục khó khăn, đổi mới tư duy, phương pháp, lề lối làm việc để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp có thẩm quyền giao; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao

hiệu quả quản lý, điều hành, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành Nội vụ.

### **9 nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022**

Về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022, kế thừa, phát huy những thành tích đạt được, Bộ Nội vụ đề ra phương châm hành động năm 2022 là “Đoàn kết, kỷ cương, gương mẫu, đổi mới, hiệu quả”, khắc phục những điểm nghẽn, vượt qua thách thức, khơi thông nguồn lực, tranh thủ thời cơ, phấn đấu thực hiện thắng lợi các lĩnh vực công tác của toàn ngành Nội vụ năm 2022, với 9 nhiệm vụ trọng tâm:

Một là, nâng cao chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ.

Hai là, đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức nhất là xây dựng và hoàn thiện thể chế về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

Ba là, tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; đẩy mạnh thẩm định thành lập các đơn vị hành chính đô thị, thúc đẩy tốc độ đô thị hóa tại các địa phương.

Bốn là, hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính

phủ bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

Năm là, thực hiện tốt vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ, tiếp tục tham mưu, phối hợp, hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính đến năm 2030.

Sáu là, đổi mới mạnh mẽ công tác thi đua khen thưởng, sớm cụ thể hóa Luật Thi đua, Khen thưởng (sửa đổi) khi được Quốc hội thông qua đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Làm tốt công tác văn thư, lưu trữ; triển khai hiệu quả chiến lược thanh niên và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của Bộ và toàn ngành Nội vụ, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật nghiêm minh.

Bảy là, tiếp tục đẩy mạnh công tác đối ngoại trên các lĩnh vực; triển khai Chương trình hành động thực hiện Đề án đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; các hoạt động thể hiện vai trò của Bộ, ngành Nội vụ



trong thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới.

Tám là, đẩy mạnh chuyển đổi số của Bộ, ngành Nội vụ; hoàn thành toàn bộ dữ liệu liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Chín là, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền tạo sự thống nhất, đồng thuận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị và xã hội để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được nghe các ý kiến tham luận, trao đổi kinh nghiệm, đề xuất, kiến nghị của đại diện các Bộ, ngành Trung ương và địa phương, tập trung một số vấn đề như: đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; chuyển đổi số ngành Nội vụ; giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; đổi mới cơ chế quản lý công chức theo vị trí việc làm; đổi mới hệ thống tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền đô thị; ...

Để ghi nhận những thành tích đã đạt được trong năm 2021, Thủ tướng

Trương Hải Long đã công bố Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ tặng Cờ thi đua của Bộ Nội vụ cho 07 đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021: Vụ Tổ chức - Biên chế; Vụ Cải cách hành chính; Ban Tôn giáo Chính phủ; Vụ Cao đài (thuộc Ban Tôn giáo Chính phủ); Ban Tổ chức cán bộ và Khoa Nhà nước - Pháp luật và Lý luận cơ sở (thuộc Học viện Hành chính Quốc gia) và Trường Đại học Nội vụ Hà Nội; tặng Cờ thi đua của Bộ Nội vụ cho 07 đơn vị dẫn đầu trong công tác năm 2021 và tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ cho 30 đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021 là Cục, Vụ, Ban Tổ chức và Sở Nội vụ một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhiệt liệt biểu dương, đánh giá cao các kết quả và thành tích của toàn ngành Nội vụ đã đạt được trong năm 2021.

Nhìn lại năm 2021, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, đây là năm diễn biến tình hình phức tạp, khó khăn cả về kinh tế - xã hội do tác động của dịch bệnh, đặc biệt là ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe người dân do đại dịch COVID-19 gây ra. Năm 2021 cũng là năm diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước như: Đại

hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2025; kiện toàn các chức danh chính quyền các cấp; triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, nhất là nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; triển khai kỳ họp Quốc hội, các kỳ họp của Chính phủ, triển khai các Hội nghị của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội nghị Văn hóa, Hội nghị Đối ngoại...; đồng thời, cả nước vừa tập trung chống dịch, vừa tập trung phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự xã hội, thực hiện an sinh xã hội, hội nhập quốc tế sâu rộng và tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế ... Qua đó thấy được sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, trong đó có đóng góp tích cực của Bộ Nội vụ, ngành Nội vụ với nhiều đổi mới và sáng tạo.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh về một số nhiệm vụ mà Bộ, ngành Nội vụ đã thực hiện tốt trong năm 2021:

Thứ nhất, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tiếp tục có nhiều đổi mới, phản ứng nhanh, kịp thời, thích ứng linh hoạt với bối cảnh thực tế của đất nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

Thứ hai, thực hiện tốt công tác xây dựng thể chế, với việc tham mưu trình 03 dự án Luật; 12 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; 08 Nghị định và 03 Nghị quyết của Chính phủ; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 06 Quyết định, 04 Chỉ thị và 01 Công điện;...

Thứ ba, tham mưu Hội đồng Bầu cử quốc gia, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức thành công tốt đẹp Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trong điều kiện dịch Covid-19 đang bùng phát trở lại, trong đó Bộ Nội vụ là cơ quan nòng cốt.

Thứ tư, thực hiện sắp xếp, kiện toàn bộ máy, phân cấp, phân quyền, nhất là tổ chức thành công Hội nghị về phân cấp, phân quyền; làm tốt công tác tinh giản bộ máy đi đôi với tăng cường hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế song hành cùng cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đặc biệt, Thủ tướng Chính phủ lưu ý: “ở đâu có học sinh thì ở đó phải có giáo viên; ở đâu có người bệnh thì ở đó phải có bác sĩ nhưng phải hợp lý. Hợp lý thế nào thì chính quyền địa phương phải tính toán, sắp xếp phù hợp, nếu cứng nhắc thì sẽ thiếu đội

ngũ viên chức này”.

Thứ năm, công tác quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức đạt nhiều kết quả quan trọng; Bộ đã rà soát, cắt giảm nhiều loại chứng chỉ không cần thiết; đã làm tốt công tác cải cách hành chính nhà nước.

Tuy nhiên, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính cũng lưu ý những hạn chế còn tồn tại của ngành như: công tác xây dựng thể chế còn chậm so với thực tiễn yêu cầu; sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong các bộ chưa đạt yêu cầu, bộ máy vẫn còn chồng chéo, do đó, cần phải quyết tâm chính trị của cả hệ thống chính trị; một bộ phận công chức, viên chức chưa đủ tâm; trật tự, kỷ cương hành chính có nơi còn chưa tốt;...

Về định hướng năm 2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính thống nhất với những nhiệm vụ mà Bộ, ngành Nội vụ đã đề ra; đồng thời đề nghị ngành Nội vụ cần tập trung làm tốt một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Thứ nhất, chức năng, nhiệm vụ của Bộ Nội vụ là rất quan trọng và nhạy cảm vì liên quan đến con người, “nếu sáp nhập bộ máy vào thì đụng đến lợi ích của đội ngũ, lo lắng, tâm tư; nếu tách ra thì rất vui vẻ nhưng bộ máy chồng chéo, biên chế tăng, do đó, phải có quyết tâm chính trị lớn, xây

dựng tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình khách quan, công tâm, dân chủ, công bằng để áp dụng, thực hiện cho đúng, cho sát, phát huy tối đa trí tuệ tập thể, phát huy dân chủ trong cơ quan, đơn vị”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Thứ hai, một nhiệm vụ chung của cả nước là kiểm soát được dịch bệnh COVID-19, nhất là biến chủng Omicron, Bộ Nội vụ cần bố trí bộ máy, con người phù hợp, đáp ứng tốt yêu cầu phòng, chống dịch; tham mưu tổ chức bộ máy, con người linh hoạt trong từng hoàn cảnh, có nền tảng tư duy phương pháp luận; phòng, chống dịch tốt mới thực hiện phát triển kinh tế - xã hội tốt.

Thứ ba, tập trung tham mưu xây dựng thể chế quản lý nhà nước của ngành đảm bảo không cản trở, phục vụ cho sự phát triển đất nước và phù hợp với tình hình thực tế; xây dựng thể chế phải xuất phát từ thực tiễn, lấy mục tiêu quốc gia, dân tộc làm đầu; đầu tư cho thể chế là đầu tư cho phát triển, phải bố trí cán bộ giỏi, phải bố trí kinh phí tốt.

Thứ tư, hoàn thiện cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chí, tiêu chuẩn, phù hợp với vị trí việc làm; thu hút nhân tài thì phải thực sự là nhân tài.

Thứ năm, tổ chức bộ máy, nhất là

bộ máy bên trong các bộ, ngành, Bộ Nội vụ phải quyết tâm hơn nữa; đồng thời, đẩy mạnh cải cách hành chính để người dân, doanh nghiệp không than phiền; quan tâm biên chế ngành giáo dục và y tế; quan tâm hơn nữa công tác xây dựng đảng cả về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng; tuân thủ đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, đặc biệt nguyên tắc tập trung dân chủ, việc càng khó, càng phức tạp càng phải giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ; bám sát phương thức lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là tổ chức bộ máy và con người; không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực.

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tin tưởng rằng, với truyền thống vẻ vang 76 năm xây dựng và phát triển của ngành, với quyết tâm và nỗ lực của toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ, ngành Nội vụ, trong thời gian tới, ngành Nội vụ sẽ tiếp tục phấn đấu, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng nền hành chính, nền công vụ thống nhất, trong sạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Phát biểu bế mạc Hội nghị, thay mặt Lãnh đạo Bộ và toàn ngành Nội vụ, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà

trân trọng lĩnh hội, tiếp thu ý kiến chỉ đạo, kết luận hội nghị của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo ngành Nội vụ cụ thể hóa ngay thành nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình công tác năm 2022, cùng với việc quán triệt thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ bảo đảm đồng bộ, thống nhất, trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả. Trước mắt, ngay trong Quý I năm 2022, tập trung xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách theo chương trình, nhiệm vụ năm 2022.

Đối với các địa phương, Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà đề nghị tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tập trung xây dựng đề án, phương án, kế hoạch cụ thể nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ trong lĩnh vực tổ chức nhà nước, nhất là cải cách công vụ, công chức; tổ chức bộ máy chính quyền cấp xã và tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18,19 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII gắn với Nghị quyết số 01, 02 của Chính phủ.

Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà nhấn mạnh, năm 2021 đã kết thúc, đánh dấu một năm vượt khó, vươn lên của toàn ngành Nội vụ; kết quả đạt được là tiền đề quan trọng để toàn ngành nỗ lực, quyết tâm vững bước vào năm 2022, Bộ trưởng tin tưởng rằng, năm

2022 với niềm tin, khí thế mới, toàn ngành Nội vụ phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, góp phần cùng cả hệ thống chính trị thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ năm 2022.

*Theo: moha.gov.vn*

## **2/ Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước**

*Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước.*

Theo đó, đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, có sức cạnh tranh quốc tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nhất là người đứng đầu; đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện quyền lực

Nhà nước chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, của pháp luật, góp phần xây dựng nền hành chính Nhà nước dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ nhân dân.

### ***Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm***

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng (ban hành kèm theo Nghị quyết số 50/NQ-CP), để phát huy các kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong phân cấp, phân quyền, việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thời gian tới cần tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định của pháp luật chuyên ngành, theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành, giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương, bảo đảm phù hợp với tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), trong đó: Chính

phủ tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng thể chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; tăng cường năng lực dự báo, phân tích và đề xuất chính sách; Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo công tác của Chính phủ; lãnh đạo việc xây dựng chính sách và tổ chức thi hành pháp luật; Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm vi cả nước.

Theo đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ không quyết định các vấn đề cụ thể thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành theo phân công của Chính phủ và những vấn đề thuộc trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phạm vi đã được phân cấp, phân quyền.

**Cụ thể, hoàn thiện các quy định phân quyền quản lý Nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương theo ngành, lĩnh vực:**

- Ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư: Đầu tư; đầu tư công; đầu tư theo phương thức đối tác công tư; đấu thầu, thống kê.

- Ngành, lĩnh vực tài chính: Tài chính - ngân sách Nhà nước; quản lý giá; quản lý, sử dụng vốn Nhà nước

đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Ngành, lĩnh vực giao thông vận tải: Đường bộ; đường sắt; hàng không.

- Ngành, lĩnh vực xây dựng: Nhà ở.

- Ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Đất đai; khoáng sản; biến đổi khí hậu.

- Ngành, lĩnh vực thông tin và truyền thông: Chính phủ số; công nghiệp công nghệ số; giao dịch điện tử và kinh tế số; báo chí; tần số vô tuyến điện.

- Ngành, lĩnh vực lao động - thương binh và xã hội: Bảo hiểm xã hội.

- Ngành, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: Điện ảnh; di sản văn hóa.

- Ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ: Công nghệ cao.

- Ngành, lĩnh vực y tế: Dân số; y tế dự phòng; khám chữa bệnh (tổ chức thi và cấp chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh); an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế.

- Ngành, lĩnh vực thanh tra: Thanh tra.

**Hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ với các bộ, cơ quan ngang bộ theo ngành, lĩnh vực:**

- Ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư: Hỗ trợ phát triển chính thức và vốn

vay ưu đãi nước ngoài (ODA).

- Ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

- Ngành, lĩnh vực văn hóa: Văn hóa.

- Ngành, lĩnh vực đối ngoại: Lãnh sự.

- Ngành, lĩnh vực tư pháp: Hợp tác quốc tế về pháp luật.

- Ngành, lĩnh vực thanh tra: Kiểm soát quyền lực.

***Hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý Nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ với chính quyền địa phương theo ngành, lĩnh vực:***

- Ngành, lĩnh vực kế hoạch và đầu tư: ODA; phát triển liên kết vùng.

- Ngành, lĩnh vực tài chính: Tài chính - ngân sách Nhà nước; tín dụng đầu tư.

- Ngành, lĩnh vực công thương: Công nghiệp.

- Ngành, lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Chăn nuôi; lâm nghiệp.

- Ngành, lĩnh vực giao thông vận tải: Đường bộ (đường cao tốc, đường quốc lộ); đường sắt; đường thủy nội địa; an toàn giao thông; hàng không; kết cấu hạ tầng giao thông; vận tải; quản lý phương tiện, thiết bị tham gia

giao thông.

- Ngành, lĩnh vực xây dựng: Hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Ngành, lĩnh vực tài nguyên và môi trường: Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

- Ngành, lĩnh vực thông tin và truyền thông: Bưu chính, viễn thông; tần số vô tuyến điện.

- Ngành, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: Gia đình; văn hóa cơ sở.

- Ngành, lĩnh vực khoa học và công nghệ: Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ.

- Ngành, lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Giáo dục.

- Ngành, lĩnh vực y tế: Dược.

- Ngành, lĩnh vực nội vụ: Tổ chức bộ máy.

- Ngành, lĩnh vực thanh tra: Kiểm soát quyền lực.

***Gắn phân cấp, phân quyền với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính***

Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, ngành và địa phương, gắn

phân cấp, phân quyền với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ưu tiên bảo đảm các nguồn lực đẩy nhanh việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, phấn đấu năm 2022 đạt 100% các thủ tục đủ điều kiện đạt mức độ 4, nâng cao chất lượng công vụ, công chức và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, nhất là việc tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu, trong đó:

+ Trên cơ sở hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, các cơ quan trong hệ thống tổ chức hành chính Nhà nước từ Trung ương đến địa phương có trách nhiệm rà soát lại tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, điều chỉnh số lượng biên chế cho phù hợp để thực hiện có hiệu quả các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước, bảo đảm chuyển giao nhiệm vụ gắn với chuyển giao tổ chức bộ máy và biên chế.

+ Bố trí đủ các nguồn lực và điều kiện cần thiết khác để các cơ quan, tổ chức sau khi được sắp xếp, kiện toàn có đủ điều kiện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức

Chính phủ năm 2015, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019).

***Hoàn thiện các quy định về cơ chế kiểm soát giá, phí đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực***

Hoàn thiện các quy định về quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn, tiêu chí, điều kiện, định mức kinh tế - kỹ thuật, cơ chế kiểm soát giá, phí đối với các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực. Trên cơ sở đó, phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, loại bỏ các thủ tục thỏa thuận, chấp thuận, xin ý kiến, cho phép của cơ quan Nhà nước cấp trên đối với những vấn đề đã được quản lý trên cơ sở quy hoạch và xác định rõ tiêu chuẩn, quy chuẩn tiêu chí, điều kiện, định mức kinh tế - kỹ thuật và đã được phân cấp, phân quyền quản lý.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chủ trương của Bộ Chính trị để phát triển các địa phương này trở thành động lực tăng trưởng kinh tế của vùng, miền, đặc biệt là các địa phương tự bảo đảm ngân sách.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực đối



với các cơ quan quản lý Nhà nước từ Trung ương đến địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo phân cấp, phân quyền, trong đó:

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các nội dung quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực để kịp thời nắm bắt các vướng mắc, khó khăn và xử lý các vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện các quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước.

+ Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, bảo đảm thẩm quyền đi đôi với trách nhiệm, đặc biệt là trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền.

*Theo: chinhphu.vn*

### **3/ Triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia**

*Chiều ngày 18/1, Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến*

*năm 2030.*

*Hội nghị được kết nối trực tuyến tới trụ sở các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, phòng họp trực tuyến các quận, huyện, xã, phường, thị trấn.*



*Thủ tướng Phạm Minh Chính, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số chủ trì Hội nghị.*

Cùng dự Hội nghị tại điểm cầu trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Bộ trưởng Bộ Công an Tô Lâm, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Trần Văn Sơn, Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung, lãnh đạo các bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương.

Ngày 6/1/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký, ban hành Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Đề án đã xác định 7 quan điểm chỉ đạo lớn, mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể cùng với 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện với lộ trình của từng nhiệm vụ trong năm 2022 và giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030. Kèm theo đó là danh mục 25 thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên, tích hợp chia sẻ dữ liệu dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và danh mục 52 nhiệm vụ cụ thể thực hiện với phân công trách nhiệm và các mốc thời gian hoàn thành rất cụ thể để thực hiện Đề án.

Mục tiêu tổng thể của Đề án là ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

*Theo: chinhpvu.vn*

#### **4/ Nâng cao hiệu quả triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước**

*Bộ Nội vụ, cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, đã tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.*

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá những thành tựu, kết quả nổi bật đạt được trong cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2020, chỉ rõ những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân và các bài học kinh nghiệm trong cải cách hành chính; đồng thời, căn cứ vào quan điểm, chủ trương của Đảng về tiếp tục cải cách nền hành chính nhà nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đã đề ra, Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, theo đó, xác định rõ mục tiêu cải cách hành chính 10 năm tới là tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên ng-

hiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân trong giai đoạn 2021 - 2030.

Trên cơ sở đó, Chương trình tổng thể giai đoạn 2021 - 2030 tập trung vào 6 nội dung cải cách hành chính, với hơn 40 mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, có tính định lượng cao để tạo thuận lợi cho việc tổ chức triển khai và theo dõi, đánh giá; đó là: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ và Cải cách tài chính công và Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

### ***Chú trọng cải cách chính sách tiền lương và xây dựng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số***

Chương trình tổng thể cũng đã xác định rõ trọng tâm của cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, gồm: cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực,

phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước, trong đó, chú trọng cải cách chính sách tiền lương và xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Ngay sau khi Nghị quyết số 76/NQ-CP được ban hành, Bộ Nội vụ đã khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Đặc biệt là, ngày 02/9/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CTTTg về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, nhằm chỉ đạo, quán triệt các bộ, ngành, địa phương đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính được Chính phủ giao tại Nghị quyết 76/NQ-CP; chỉ đạo ưu tiên thực hiện một số nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm trong năm 2021 và những năm tiếp theo để kịp thời giải quyết những vấn đề cấp bách mà thực tiễn đang đặt ra, nhất là việc hỗ trợ, tháo gỡ những rào cản, vướng mắc và khó khăn cho người dân, doanh nghiệp chịu tác động trực tiếp từ dịch bệnh COVID-19, sớm đưa đất nước kiểm soát được dịch bệnh, phục hồi các hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở các quy định của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính

phủ, thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực, chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính 5 năm, hàng năm để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao, bám sát thực tiễn và từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển ngành, lĩnh vực và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

*Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước*

Để thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, quán triệt các cơ quan, đơn vị trực thuộc để nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, từng bước hiện đại phục vụ sự nghiệp công nghiệp

hóa, hiện đại hóa đất nước, lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Nâng cao vai trò chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm của các tổ chức chính trị, xã hội, người dân, doanh nghiệp đối với công tác cải cách hành chính. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể tại các bộ, ngành, địa phương, chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập kế hoạch cải cách hành chính.

Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của các bộ, ngành, địa phương bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính được giao tại Nghị quyết số 76/NQ-CP, Chỉ thị số 23/CT-TTg; trong đó, các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể, khả thi, có tính định lượng và xác định rõ kết quả, sản phẩm đầu ra theo lộ trình hàng năm, gắn với trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện và nguồn lực bảo đảm để triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

Các bộ, ngành, địa phương gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các

cơ quan, đơn vị. Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan thường trực cải cách hành chính tại bộ, ngành, địa phương. Có cơ chế phân công, phối hợp thống nhất, rõ thẩm quyền, trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Chương trình/Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

### ***Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông tin về cải cách hành chính***

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội. Cải cách hành chính không chỉ là công việc riêng của hệ thống hành chính, mà là yêu cầu chung của toàn xã hội.

Các bộ, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước. Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh

nh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

Tiếp tục sử dụng công cụ, biện pháp thiết thực để phát huy dân chủ, thực hiện quyền giám sát của nhân dân đối với hoạt động của bộ máy hành chính, như tăng cường lấy ý kiến người dân đối với việc xây dựng thể chế, chính sách, đánh giá tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công là thước đo chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước. Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính. Huy động và bố trí đủ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những

người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng nhiều biện pháp, như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thoả đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức. Thường xuyên nghiên cứu, hoàn thiện bộ tiêu chí, đổi mới phương pháp đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá. Sử dụng hiệu quả kết quả Chỉ số cải cách hành chính trong theo dõi, đánh giá. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt

động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

*Theo: baotintuc.vn*

## TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ

**5/ Sở Nội vụ TP.HCM đề xuất điều động người đứng đầu nếu bị phê bình**

*Đối với người đứng đầu không thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính bị cấp trên phê bình và nhắc nhở, Sở Nội vụ TP.HCM đề xuất điều động và bố trí vị trí làm việc thấp hơn.*

Đó là khẳng định của ông Huỳnh Thanh Nhân, Giám đốc Sở Nội vụ TP.HCM, tại hội nghị triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 do UBND TP.HCM tổ chức sáng 8-1.

Theo ông Nhân, nơi nào người đứng đầu quan tâm thì công tác cải cách hành chính sẽ phát triển, đi vào

nề nếp, giảm tình trạng trễ hồ sơ, giảm việc người dân phải gửi đơn phản ánh, kiến nghị...

Do vậy, trong năm 2022, ông Nhân cho biết, Sở Nội vụ sẽ hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các sở - ngành, quận, huyện và TP Thủ Đức trong việc giải quyết các công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp, quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể.

Cùng với đó, ban hành quy định xử lý trách nhiệm người đứng đầu của cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến việc chậm trễ, thiếu trách nhiệm đơn đốc, kiểm tra, giám sát việc giải quyết hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp.

Đối với người đứng đầu không thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính bị cấp trên phê bình, nhắc nhở, Sở Nội vụ đề xuất điều động và bố trí vị trí làm việc thấp hơn.

Về xây dựng chính quyền đô thị, ông Nhân đánh giá, trong năm qua, việc triển khai tổ chức chính quyền đô thị đã đảm bảo tiến độ các yêu cầu đặt ra. Công tác bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, công tác cán bộ khi triển khai thực tổ chức chính quyền đô thị về cơ bản đã hoàn thành tốt.

Việc sắp xếp, bố trí các chức danh, tinh giản biên chế phù hợp với trình độ chuyên môn và nguyện vọng của từng cán bộ. Đến nay, đa số cán bộ được sắp xếp, bố trí lại cơ bản thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Theo đó, biên chế công chức bình quân làm việc tại UBND phường là 15 người. Số bình quân này được tính cho tổng số phường của một quận, TP Thủ Đức.

Số trường hợp thuộc diện cần sắp xếp do không tổ chức HĐND quận, phường là 291 trường hợp, trong đó có 50 cán bộ chuyên trách HĐND quận và 241 cán bộ chuyên trách HĐND phường. Tính đến ngày 1-7-2021, có 273 cán bộ đã được sắp xếp, bố trí vào các chức danh tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn TP.HCM. 18 cán bộ còn

lại được giải quyết chế độ chính sách, trong đó có 4 người nghỉ hưu, 8 người thôi việc và 6 người nghỉ việc theo nguyện vọng.

TP.HCM cũng đã thực hiện xét chuyển các trường hợp đang là chủ tịch, phó chủ tịch UBND phường và công chức phường thành công chức từ cấp huyện trở lên đúng tiến độ.

Cùng với đó, TP.HCM đã xây dựng đề án ban hành Nghị định của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực cho TP.HCM thay thế Nghị định số 93 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho TP. Đồng thời, xây dựng đề án cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Thủ Đức.

Trong năm 2022, ông Nhân cho biết TP.HCM sẽ thực hiện chủ đề năm là “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp”.

Do đó, về xây dựng chính quyền đô thị, ông Nhân đưa ra tám nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó nhấn mạnh đến vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.



Sở Nội vụ cũng sẽ tiếp tục xây dựng và hoàn thiện đề án “Cơ chế, chính sách đặc thù đối với TP Thủ Đức” trình cấp có thẩm quyền; xây dựng đề án “Phân cấp, ủy quyền cho TP Thủ Đức” và tham mưu UBND TP quyết định phân cấp, ủy quyền cho TP Thủ Đức.

Cùng đó, đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền đô thị gắn với xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

“Cán bộ, công chức phải đổi mới tư duy, năng động, sáng tạo phù hợp với yêu cầu hội nhập và xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ” - ông Nhân nói.

Sở Nội vụ cũng sẽ xây dựng đề án “Cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn đông dân tại TP.HCM”; đề án đầu tư - xây dựng các huyện thành quận giai đoạn 2021 - 2030.

Ngoài ra, ngành Nội vụ TP.HCM cũng tăng cường công tác tiếp công dân, đối thoại, kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, tham nhũng, lãng phí...

*Theo: plo.vn*

## **6/ Quảng Ninh: TP. Uông Bí Điểm sáng về cải cách hành chính**

*Thời gian qua, công tác cải cách hành chính (CCHC) luôn được TP Uông Bí quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.*

Xác định CCHC là việc làm trọng tâm, liên tục, thành phố đã có nhiều giải pháp mạnh mẽ, nhằm đem lại sự thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, như: Chủ động ban hành các văn bản, kế hoạch chỉ đạo, điều hành công tác CCHC; tổ chức các hội nghị phân tích, đánh giá các chỉ số PAR Index, ICT, Sipas, DDCI, trên cơ sở đó thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp, chính sách nhằm nâng cao các chỉ số. Thành phố khuyến khích những sáng kiến, giải pháp mới, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tiễn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đổi mới phương pháp làm việc, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ CB,CC,VC trong thực thi công vụ, giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của các cấp được nâng lên. Các văn bản được ban hành

cơ bản tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành, thể hiện từ khâu xây dựng dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý, gửi cơ quan thẩm định trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành. Do đó, cơ bản đảm bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp giữa văn bản địa phương và văn bản cấp trên, tính hiệu lực, hiệu quả và tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật. Thành phố hằng năm có kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; trong đó xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các phòng, đơn vị, UBND các xã, phường.

Thành phố đẩy mạnh cải cách TTHC, chuẩn hóa bộ thủ tục, kịp thời cập nhật, sửa đổi, bãi bỏ các TTHC không còn phù hợp, rà soát TTHC thường xuyên, liên tục; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết công khai, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Đến nay, trong tổng số 277 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được thực hiện tại Trung tâm Hành chính công thành phố có 18 TTHC liên thông 3 cấp, 27 TTHC liên thông 2 cấp, 12 TTHC liên thông ngang (cơ quan chuyên môn - ngành dọc), 73 TTHC thuộc ngành dọc tiếp nhận tại Trung tâm. Đối với cấp xã,

có 111 TTHC thực hiện tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại, 19 TTHC thực hiện liên thông 3 cấp, 18 TTHC liên thông 2 cấp. Thành phố tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đến nay có 242 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thành phố được cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 (mức độ 4 là 211 TTHC), 227 TTHC được kết nối, tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Năm 2021, Trung tâm Hành chính công thành phố đã giải quyết 128.539/129.023 hồ sơ tiếp nhận (580 hồ sơ kỳ trước chuyển sang); trong đó giải quyết trước hạn đạt 95,35% hồ sơ, còn lại là giải quyết đúng hạn. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã giải quyết 28.373/38.303 hồ sơ tiếp nhận, đạt 74,1%, không có hồ sơ giải quyết quá hạn.

Thành phố nghiêm túc thực hiện các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại CB,CC,VC giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý; rà soát các trường hợp có thời gian giữ chức vụ từ 7 năm trở lên tại một vị trí cấp trưởng; rà soát việc sắp xếp số lượng cấp phó. Đến nay, thành phố không có trường hợp cấp trưởng đảm nhận tại một vị trí từ 7 năm trở lên; không có đơn vị có số lượng cấp phó vượt so với quy định của trung ương,

của tỉnh. Thành phố chỉ đạo các đơn vị rà soát, điều động, luân chuyển đối với CB,CC,VC theo biên chế, vị trí việc làm, phù hợp với năng lực, sở trường công tác để phát huy hiệu quả cao nhất; thực hiện tốt các quy định về quản lý CB,CC,VC; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng CB,CC,VC; chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, ban, đơn vị rà soát quy hoạch chức danh lãnh đạo quản lý giai đoạn 2020-2025 thuộc diện BTV Thành ủy quản lý. Trong năm 2021, thành phố thực hiện điều động, bổ nhiệm 24 trường hợp; bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo quản lý đối với 11 trường hợp...

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước được đẩy mạnh, thực hiện đồng bộ từ thành phố đến cấp xã; duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Thành phố chủ động làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, CC,VC và nhân dân về CCHC, năng lực quản trị và hành chính công; tổ chức các cuộc tiếp xúc, trao đổi giữa người dân với chính quyền, lắng nghe ý kiến phản ánh, kiến nghị, góp ý của người dân; nâng cao trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền với nhân dân...

Với những cách làm đổi mới, hiệu

quả, TP Uông Bí luôn là địa phương tốt đầu của tỉnh về xếp hạng chỉ số CCHC, đóng góp tích cực vào tiến trình xây dựng nền hành chính phục vụ của tỉnh.

*Theo: baoquangninh.com.vn*

## **7/ Bắc Ninh nằm trong Top đầu cả nước về các chỉ số kinh tế - xã hội**

*Năm 2021, tổng sản phẩm (GRDP) tỉnh Bắc Ninh tăng 6,9%, đứng thứ 7 vùng đồng bằng sông Hồng, đứng thứ 13 cả nước. GRDP bình quân đầu người đứng thứ 4, thu nhập bình quân đầu người đứng thứ 5 cả nước. Thu ngân sách Nhà nước đạt 33,257 nghìn tỷ đồng, vượt 19,56% dự toán năm... có 5/15 chỉ tiêu đứng đầu toàn quốc là: Giá trị sản xuất công nghiệp; kim ngạch xuất khẩu; tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia; tỷ lệ kiên cố hóa phòng học; tỷ lệ trạm y tế chuẩn Quốc gia.*

*Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra*

Tại Hội nghị tổng kết công tác năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bắc Ninh Nguyễn Quốc Chung cho biết, năm 2021, mặc dù gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, song với sự đoàn kết, thống nhất trong

toàn Đảng bộ, sự chỉ đạo tập trung, sát sao của các cấp ủy Đảng cùng sự điều hành quyết liệt của các cấp chính quyền, sự vào cuộc hiệu quả của các tổ chức đoàn thể, sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, tỉnh Bắc Ninh đã thực hiện tốt “mục tiêu kép”, hoàn thành xuất sắc nhiều mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ quan trọng.

Tổ chức thành công cuộc bầu cử ĐBQH khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 với tinh thần dân chủ, an toàn, đúng luật, tiết kiệm, tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,07%.

Duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh, không làm gián đoạn chuỗi liên kết sản xuất và cung ứng toàn cầu đưa kinh tế tăng trưởng vượt kế hoạch, đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đất nước. Tổng sản phẩm (GRDP) tăng 6,9%, đứng thứ 7 vùng đồng bằng sông Hồng, đứng thứ 13 cả nước. GRDP bình quân đầu người đứng thứ 4; thu nhập bình quân đầu người đứng thứ 5 cả nước. Thu ngân sách Nhà nước đạt 33,257 nghìn tỷ đồng, vượt 19,56% dự toán năm.

Hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung đô thị tỉnh Bắc Ninh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đặc biệt Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quyết nghị thành lập thành phố Từ Sơn từ

ngày 1/11/2021; tỉnh đã hoàn thành Đề án thành lập thị xã Thuận Thành, Quế Võ. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến tích cực.

Công tác cải cách hành chính đạt nhiều chuyển biến tích cực: chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) vượt lên đứng thứ 4/63 (tăng 46 bậc); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) đứng thứ 9/63 (tăng 7 bậc); chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) đứng thứ 3/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số PCI duy trì trong nhóm 10 tỉnh tốt nhất.

Thu hút đầu tư nước ngoài đạt 1,2 tỷ USD. Cấp mới đăng ký đầu tư 58 dự án trong nước, với tổng vốn 22,64 nghìn tỷ đồng; thành lập mới 2.334 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 28,62 nghìn tỷ đồng.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo đạt được kết quả toàn diện, cả về giáo dục đại trà và mũi nhọn: xếp thứ 7 toàn quốc về tỷ lệ đạt giải tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia; thứ 6 toàn quốc và thứ 2 vùng đồng bằng sông Hồng về số thí sinh đạt giải Nhất tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi Quốc gia; có 4 học sinh dự thi khu vực với 1 học sinh đạt giải Khuyến khích và 1 học sinh dự thi Olympic Vật lý châu Âu;

thi khoa học kỹ thuật học sinh trung học có 1 dự án đạt giải Nhất cấp Quốc gia và giải Ba quốc tế.

An sinh, phúc lợi xã hội được đảm bảo; hỗ trợ cho người lao động và Nhân dân do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, tổng kinh phí hỗ trợ hơn 224 tỷ đồng; vận động, ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 hơn 546 tỷ đồng. Nâng mức hỗ trợ các chính sách an sinh xã hội, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,15% (theo chuẩn mới).

Quốc phòng, an ninh được củng cố và giữ vững, tổ chức thành công Diễn tập khu vực phòng thủ huyện Lương Tài; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, hoàn thiện và sử dụng dữ liệu dân cư cho phòng chống dịch; công tác đối ngoại được mở rộng...

Với chủ đề “Tiếp tục đoàn kết - sáng tạo - kỷ cương - trách nhiệm; Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kiểm soát tốt dịch Covid-19; Phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững; Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và phát triển kết cấu hạ tầng, đô thị”, năm 2022, tỉnh Bắc Ninh phấn đấu tổng sản phẩm (GRDP) tăng 5 - 6%; tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu đạt hơn 92 tỷ USD; tổng thu ngân sách Nhà nước đạt 30.567 tỷ đồng; thu nhập bình

quân đầu người 77,1 triệu đồng; thu hút vốn FDI vào các khu công nghiệp đạt 1 tỷ USD; tỷ lệ đô thị hóa đạt 43%; tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 77%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,1%...

### *Tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí của Thành phố trực thuộc Trung ương*

Đánh giá kết quả đã đạt được trong năm qua, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh Đào Hồng Lan nhấn mạnh, năm 2021 đã kết thúc với nhiều khó khăn nhưng cũng là một năm Bắc Ninh có nhiều thành công. Dưới sự chỉ đạo, giúp đỡ của Trung ương, cùng với sự đoàn kết, thống nhất cao của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, sự cố gắng, nỗ lực của các cấp, các ngành, sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tỉnh Bắc Ninh đã hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Nổi bật là Đảng bộ tỉnh đã sớm triển khai đưa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX vào cuộc sống với Chương trình hành động gồm 93 đề án, báo cáo trọng tâm và 27 chương trình lớn. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội

khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong công tác phòng, chống dịch, nhiều giải pháp chuyển hướng, thích ứng kịp thời, linh hoạt, sáng tạo “chưa từng có tiền lệ” đã được triển khai hiệu quả như: “3 cùng”, “3 nhất”, “6 an” và tập trung tiêm vắc xin (đứng thứ 3 toàn quốc); hỗ trợ kịp thời các doanh nghiệp; đối tượng khó khăn; được Trung ương và nhân dân đánh giá cao và là điểm sáng trong toàn quốc.

Quan tâm tháo gỡ khó khăn đảm bảo đời sống, sức khỏe, tính mạng của nhân dân và tổ chức nhiều Hội nghị đối thoại; xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội. Đặc biệt, Bắc Ninh có 14/15 chỉ tiêu Quốc gia đánh giá đứng trong top 10, trong đó có 5/15 chỉ tiêu đứng đầu toàn quốc là: Giá trị sản xuất công nghiệp; kim ngạch xuất khẩu; tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia; tỷ lệ kiên cố hóa phòng học; tỷ lệ trạm y tế chuẩn Quốc gia.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, năm kỷ niệm 190 năm thành lập, 25 năm tái lập tỉnh Bắc Ninh, năm bản lề tiếp tục tạo đà và thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025. Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh đề nghị các cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, sáng tạo, linh

hoạt các quan điểm, chủ trương, nghị quyết, chính sách của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ; trên cơ sở đó cụ thể hóa vào tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị mình một cách phù hợp.

Tăng cường chỉ đạo, điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh theo hướng quyết liệt, linh hoạt, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện có hiệu quả 3 nhiệm vụ trọng tâm: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch theo từng cấp độ; thực hiện phương châm thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu quả hoạt động, điều hành của chính quyền các cấp; quyết liệt cải cách hành chính.

Tiếp tục nghiên cứu, rà soát các cơ chế, chính sách để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới đảm bảo phù hợp với pháp luật và điều kiện thực tiễn. Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng hiệu quả, thực chất. Tập trung rà soát những khó khăn, vướng mắc hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ sau đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp...

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện 6 khu

công nghiệp mới thành lập; ưu tiên các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ thân thiện môi trường. Chú trọng phát triển, thu hút các nhà đầu tư các trung tâm thương mại, siêu thị, dịch vụ logistics,... đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, kết nối với nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, doanh nghiệp. Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững; quy hoạch vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, công nghệ cao; xây dựng các mô hình “Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu”, “Xã nông thôn mới kiểu mẫu”.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và rà soát, xử lý các tồn tại, vướng mắc trên các lĩnh vực: Quy hoạch, quản lý kiến trúc cảnh quan đô thị, đầu tư xây dựng cơ bản, đất đai, bất động sản, tài nguyên, môi trường, tài chính. Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; lập, điều chỉnh, hoàn thiện quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đô thị; tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu của Thành phố trực thuộc Trung ương; hoàn thành Đề án công nhận đô thị Tiên Du, Yên Phong đạt chuẩn đô thị loại IV; đề án thành lập thị xã Quế Võ, Thuận Thành...

Quan tâm chỉ đạo các lĩnh vực

văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, y tế, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, khoa học công nghệ, an sinh xã hội... Chú trọng phát huy giá trị Dân ca Quan họ và văn hóa, con người Bắc Ninh - Kinh Bắc; đề nghị UNESCO sớm công nhận nghề Tranh dân gian Đông Hồ.

Triển khai linh hoạt các phương án, hình thức dạy và học, đảm bảo chất lượng, an toàn phòng, chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án ứng phó với cấp độ dịch phức tạp hơn; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế; triển khai nhanh, hiệu quả tiêm vắc xin Covid-19. Đẩy mạnh các hoạt động an sinh, phúc lợi xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên các mặt công tác. Nâng cao hiệu quả hoạt động các cấp chính quyền theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Củng cố quốc phòng-quân sự địa phương. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Về một số nhiệm vụ trước mắt, Bí thư Tỉnh ủy đề nghị các cấp, ngành, địa phương, đơn vị tập trung cao công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, không được lơ là, chủ quan; đảm bảo sản xuất vụ xuân; lưu thông hàng hóa; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt

động chăm lo cho người có công, người nghèo, công nhân lao động đón Tết cổ truyền Nhâm Dần 2022; tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh; chuẩn bị tốt các hoạt động kỷ niệm 190 năm thành lập và 25 năm tái lập tỉnh; kỷ niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ (09/7/1912-09/7/2022); chú trọng đảm bảo nguồn lao động sau tết Nguyên Đán.

*Theo: baodansinh.vn*



## TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH



# CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH QUẢNG NAM

## 8/ Cắt giảm thời gian giải quyết 25 thủ tục hành chính

*UBND tỉnh vừa phê duyệt danh mục 25 thủ tục hành chính (TTHC) cắt giảm thời gian giải quyết thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với các TTHC đã được ủy quyền. Đáng chú ý có thủ tục cắt giảm thời gian giải quyết đến 18 ngày so với quy định.*

Trong số 25 TTHC cắt giảm thời gian giải quyết, có 1 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở LĐ-TB&XH, Sở VH-TT&DL 4 thủ tục, Sở Khoa học và công nghệ 8 thủ tục, Sở NN&PTNT 12 thủ tục.

Một số thủ tục cắt giảm thời gian thực hiện đến 18 ngày so với quy định

như thủ tục công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng; thủ tục sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng thuộc địa bàn từ 2 huyện trở lên (Sở NN&PTNT giải quyết), cắt giảm từ 63 ngày còn 45 ngày.

Nhiều thủ tục cắt giảm 5 ngày so với quy định như thủ tục công nhận điểm du lịch (Sở VH-TT&DL giải quyết) giảm từ 30 ngày còn 25 ngày; thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh (Sở VH-TT&DL giải quyết) từ 20 ngày còn 15 ngày; các thủ tục cấp/bổ sung/gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế (Sở Khoa học và

công nghệ giải quyết) từ 25 ngày còn 20 ngày...

*Theo: baoquangnam.vn*

### **9/ Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm trong cải cách hành chính**

*UBND tỉnh vừa có Quyết định số 65 ban hành “Đề án cải thiện và nâng cao vị thứ xếp hạng đối với Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025”.*

Đề án đặt ra mục tiêu: Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI thuộc nhóm 20 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số PCI thuộc nhóm 6 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước; Chỉ số DTI thuộc nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước.

Thực hiện đạt chỉ tiêu trên, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, địa phương, đơn vị phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng doanh nghiệp để nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm trong cải cách hành chính và cải thiện các chỉ số.

Các đơn vị, địa phương bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính, cải

thiện các chỉ số vào kế hoạch hằng năm và tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời với việc thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc để đảm bảo tiến độ theo yêu cầu đề ra.

Toàn tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền về kết quả đo lường các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, PCI, DTI của tỉnh; quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh và những kết quả nổi bật đã đạt được.

Các ngành, địa phương tăng cường công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và thường xuyên tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp để phát huy tối đa vai trò của người dân, doanh nghiệp trong giám sát, phản biện đối với hoạt động quản lý nhà nước.

Đặc biệt, công bố, công khai thủ tục hành chính và kết quả giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ trễ hạn. Minh bạch các cơ chế, chính sách của tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận hưởng lợi cũng như thực hiện đúng, đủ nghĩa vụ đối với nhà nước theo quy định...

*Theo: baoquangnam.vn*

### **10/ Sở Công Thương và thị xã Điện Bàn đứng đầu về mức độ ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021**

*UBND tỉnh vừa ban hành Quyết định 3992 phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Quảng Nam năm 2021.*

Có 19/20 sở, ban, ngành được xếp loại tốt; trong đó Sở Công Thương có điểm số cao nhất 96,59 điểm; Sở Ngoại vụ có điểm số thấp nhất 74,57 điểm. Đối với nhóm UBND huyện, thị xã, thành phố, có 7/18 địa phương xếp loại tốt, các địa phương còn lại xếp loại khá; trong đó thị xã Điện Bàn dẫn đầu với 83,84 điểm; huyện Tây Giang xếp cuối với 71,51 điểm.

Việc xếp loại nêu trên thực hiện theo Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 5.9.2018 của UBND tỉnh về quy định đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng CNTT trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh. Nội dung đánh giá dựa vào 5 tiêu chí: hạ tầng kỹ thuật CNTT và an toàn thông tin; ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ cơ quan; ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp; nguồn nhân lực CNTT; môi trường tổ chức và chính sách.

Năm 2020, Sở Giao thông vận tải và UBND TP.Hội An đạt điểm cao nhất, lần lượt là 99,5 và 93 điểm.

*Theo: baoquangnam.vn*

## **11/ Sáng kiến “lấy lòng” người dân**

*Một “cuộc cách mạng” đến từ những sáng kiến trong lĩnh vực cải cách hành chính đã và đang tạo nên sự thân thiện, gần gũi phía sau cánh cửa dịch vụ công.*



*Công dân được tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi đến làm thủ tục tại Trung tâm Hành chính công. Ảnh: S.G*

### **“Công dân không viết”**

Đến Trung tâm Hành chính công TP.Tam Kỳ để giải quyết thủ tục hồ sơ, anh Bùi Quang Thuận (khối phố Xuân Bắc, Trường Xuân, TP.Tam Kỳ) được “Đội xung kích hỗ trợ mô hình công dân không viết” tuyên truyền, hướng dẫn các lợi ích khi nộp hồ sơ trực tuyến, giới thiệu địa chỉ truy cập cổng dịch vụ công của thành phố và các danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

“Trong khi chờ đợi làm thủ tục, tôi được hướng dẫn tạo tài khoản và các bước thực hiện để thuận tiện nộp hồ

sơ nếu sau này có nhu cầu sử dụng” - anh Thuận chia sẻ.

Theo ông Bùi Ngọc Ánh - Chủ tịch UBND TP.Tam Kỳ, mô hình “Công dân không viết” được triển khai từ ngày 23.8.2021. Qua theo dõi, thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ mức độ 3, mức độ 4 và hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tăng từng ngày.

“Mô hình đã góp phần chuyển ý thức công chức từ nền hành chính quản lý sang nền hành chính phục vụ, đổi mới mạnh mẽ trong cách thực hiện thủ tục, xem công dân là “khách hàng” đúng nghĩa, hạn chế được nhiều sai sót, tránh tình trạng những nhiễu, gây phiền hà, khó khăn cho công dân, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân” - ông Ánh thông tin.

### ***Tra cứu dễ dàng, nhanh chóng***

Tại Chi cục Hải quan Cửa khẩu cảng Kỳ Hà, công cụ hỗ trợ tra cứu các mặt hàng bách hóa, tiêu dùng nhập khẩu có rủi ro cao đã trở thành bộ công cụ khá hữu hiệu cho cán bộ nghiệp vụ tại đơn vị, rút ngắn thời gian xử lý dữ liệu so với phương thức truyền thống. Với giao diện đơn giản, dễ sử dụng, cán bộ nghiệp vụ tại Chi cục có thể khai thác dữ liệu nhanh, chủ động truy xuất dữ liệu, nhanh chóng thu thập thông tin dữ liệu do-

anh nghiệp.

Từ khâu này, công tác tổng hợp báo cáo danh sách doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục mặt hàng bách hóa, tiêu dùng nhập khẩu có rủi ro cao luôn được đảm bảo theo yêu cầu về chất lượng và thời gian. Giải pháp này đang được tiếp tục thực hiện, phát huy những mặt tích cực, có điều kiện nâng cấp để áp dụng cho toàn bộ đơn vị trực thuộc Cục Hải quan tỉnh.

### ***Tương tác qua Zalo***

Với nền tảng mạng xã hội Zalo, một ứng dụng nhằm đa dạng hình thức điều hành công tác quản lý thuế, tuyên truyền chính sách đến người nộp thuế được anh Nguyễn Văn Đông (chuyên viên Cục Thuế tỉnh) xây dựng, phát huy lợi thế về tính năng đa dạng, nguồn thông tin phong phú và khả năng dễ tiếp cận, chọn lọc và chia sẻ thông tin cho người dân có nhu cầu.

Được triển khai từ tháng 2.2021, kênh Zalo “Lãnh đạo ngành thuế Quảng Nam” và kênh Zalo “Cục Thuế tỉnh Quảng Nam” không chỉ chuyển tải nội dung kết quả điều hành công tác quản lý thuế đến đội ngũ cán bộ chủ chốt mà còn hướng đến người nộp thuế. Qua đó phổ biến nội dung chính sách thuế cho nhóm đối tượng là lãnh đạo công ty, kế toán doanh ng-

hiệp, giúp những chủ trương, quy định mới nhanh chóng lan tỏa.

“Đến nay, đã có 60 tài khoản người dùng tham gia là công chức lãnh đạo ngành thuế và hơn 550 tài khoản tham gia kênh Zalo Cục Thuế tỉnh Quảng Nam, với hàng chục tin bài tuyên truyền thông tin chính sách thuế kịp thời, trong đó có các chính sách quan trọng về miễn giảm thuế, khai thuế, liên kết các video biên tập đa phương tiện hướng dẫn trực quan cho người nộp thuế. Chất lượng cung ứng dịch vụ công trực tuyến được nâng cao, khả năng tương tác của chính quyền trên môi trường mạng vì thế hiệu quả hơn” - anh Nguyễn Văn Đông nói.

Một “cuộc cách mạng” đến từ những sáng kiến trong lĩnh vực cải cách hành chính đã và đang tạo nên sự thân thiện, gần gũi phía sau cánh cửa dịch vụ công. Gần dân, vì dân, hướng đến sự hài lòng của người dân là thước đo, nguồn động lực để những sáng kiến tồn tại và thích nghi, góp phần vào chuyển động lạc quan của quê hương trong thời kỳ công nghệ số.

*Theo: baoquangnam.vn*

PHÂN TÍCH - BÌNH LUẬN



**13/ Chuyển đổi số trong ngành Du lịch - Hướng đi tất yếu**

*Covid-19 đã tác động tiêu cực, gây thiệt hại lớn cho ngành Du lịch và năm 2022 là thời điểm để các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ - du lịch có những cú chuyển mình thích ứng với “trạng thái bình thường mới” hậu đại dịch. Ứng dụng công nghệ mới, chuyển đổi số để vừa phòng chống dịch hiệu quả vừa tạo nên sự tiện lợi cho khách hàng được xác định là hướng đi “tất yếu” để khôi phục khó khăn và tạo sự bức phá trong thời đại công nghệ số.*

Đây là một trong những nội dung được thảo luận tại Hội thảo trực tuyến

“Nhìn lại 2021- Ngành du lịch- khách sạn: Thử thách và biến đổi”

**Mục tiêu “hồi phục” nhanh chóng hậu đại dịch**

Theo báo cáo của Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO), ngành du lịch toàn cầu năm 2021 đã chịu tổn thất đến 2.000 tỷ USD vì đại dịch. Năm 2021 du lịch toàn cầu tăng 4% so với năm 2020, nhưng vẫn thấp hơn 72% so với trước khi đại dịch diễn ra vào năm 2019.

Bất chấp những tiến bộ mới cùng lệnh mở cửa du lịch ở nhiều nước, nhưng sự xuất hiện của những biến thể mới như Delta và Omicron hay tỷ lệ tiêm chủng không đồng đều giữa

các nước trên thế giới sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến khả năng hồi phục của ngành du lịch toàn cầu năm 2022.

Anh Hoàng Việt Tiến - Đại diện Hiệp Hội Internet Việt Nam cho biết: “Tại Việt Nam, sự phát triển ngành du lịch và lữ hành đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Báo cáo quý 3 năm nay do CBRE thực hiện cho thấy công suất phòng bình quân đạt 26,2% và doanh thu trên mỗi phòng chỉ đạt 24,7 USD/đêm.

### *Từng bước ứng dụng công nghệ để thích ứng*

Tác động của dịch COVID-19 gây thiệt hại lớn cho ngành du lịch. Tuy nhiên, đây cũng là thời điểm để những doanh nghiệp làm dịch vụ du lịch thay đổi thích ứng. Việc ứng dụng công nghệ thông tin được đánh giá là giải pháp sống còn của doanh nghiệp du lịch để tăng trải nghiệm cũng như phục vụ khách hàng.

Trước tình hình đại dịch, thói quen du lịch thay đổi bởi du khách vừa muốn đảm bảo sức khỏe vừa muốn tận hưởng những chuyến đi sau thời gian dài “nghỉ dịch”. Với sự phát triển của xu hướng công nghệ mạnh mẽ, anh Tiến cho biết sẽ có nhiều sản phẩm/dịch vụ mới được ra mắt nhằm đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

Cụ thể như khách sạn tiện ích

không điểm chạm, ra mắt những giải pháp tối ưu trải nghiệm khách hàng cả hai môi trường online lẫn offline. Đặc biệt là môi trường online do các kênh offline truyền thống đã giảm mạnh các hoạt động sau 2 năm dịch bệnh. Các phần mềm hỗ trợ vận hành khách sạn hiệu quả là công cụ không thể thiếu, sẵn sàng cho giai đoạn phục hồi hoạt động du lịch.

Ngoài ra nhằm để thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng và tiếp cận khách hàng, cần những kênh tiếp cận khách hàng hiệu quả để tận dụng khách nội địa và chuẩn bị đón khách quốc tế. Các sản phẩm du lịch - khách sạn cần thay đổi theo nhu cầu khách hàng. Ví dụ như du lịch nhóm nhỏ, du lịch ngắn ngày và đặt dịch vụ cận ngày; xu hướng lựa chọn các hoạt động nghỉ dưỡng, gần gũi với thiên nhiên, thưởng thức văn hóa ẩm thực.... cần được linh hoạt phát triển theo tình hình mới.

Cũng theo anh Hoàng Việt Tiến, sự phục hồi của ngành du lịch - khách sạn Việt Nam phụ thuộc nhiều yếu tố, nhưng chúng ta có thể tập trung vào 6 biện pháp để phục hồi: Thứ nhất, Việt Nam tập trung phục hồi với thị trường nội địa (gần 10 tỉ USD do khách nội địa chi tiêu năm 2019). Thứ hai, doanh nghiệp cần cân nhắc mô hình giá mới thay vì chỉ giảm giá trong ngắn hạn để

kích cầu. Thứ ba, thời điểm tốt để áp dụng các công nghệ số. Thứ tư, tạo dựng sẵn nền tảng để phục vụ khi du lịch quốc tế hoạt động. Thứ năm, tăng trải nghiệm mới cho khách hàng (trên cả online và offline). Cuối cùng, là vai trò của nhà nước trong hỗ trợ chuyển đổi số ngành du lịch.

*Theo: daibieunhandan.vn*



## VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

### 1/ CÁC BỘ, BAN, NGÀNH: BAN HÀNH MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI

*\* Ngày 20/12/2021, Bộ Công Thương ban hành Thông tư số 25/2021/TT-BCT sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2019/TT-BCT quy định Hệ thống tiêu chí của Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.*

Theo đó, Thông tư số 25/2021/TT-BCT sửa đổi quy định về tiêu chí đối với doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam (Khoản 2 Điều 6) như sau: “Là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam và do tổ chức, cá nhân Việt Nam nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của doanh nghiệp đó. Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng tiêu chí về vốn nhưng có sản phẩm tham gia xét chọn thể hiện yếu tố đặc sắc Việt Nam, góp phần nâng cao hình ảnh và giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam thì Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam xem xét, quyết định”.

Quy định trên sẽ thay thế cho quy định hiện hành tại Thông tư số 33/2019/TT-BCT: Tiêu chí đối với doanh nghiệp có sản phẩm đăng ký xét chọn “Là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam”.

Bên cạnh đó, Thông tư số 25/2021/TT-BCT cũng bổ sung nội dung hoạt động của các đề án thuộc Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

Đối với việc hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu ở trong và ngoài nước, đơn vị chủ trì thực hiện đề án thực hiện một số hoạt động sau: Nghiên cứu, đánh giá và lập các báo cáo chuyên đề về nhu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng và phát hành các tài liệu, sản phẩm thông tin hướng dẫn doanh nghiệp dưới dạng bản in, ấn phẩm điện tử hoặc phổ biến tại các hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn...

Đối với việc tổ chức tuần lễ Thương hiệu quốc gia Việt Nam trong và ngoài nước, đơn vị chủ trì thực hiện đề án thực hiện: Thiết kế, sản xuất các sản phẩm truyền thông về Chương trình và các sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam; tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện truyền thông; mời các tổ chức, doanh nghiệp tham gia; tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, diễu hành, trưng bày và các sự kiện khác; xây dựng khu hội chợ, triển lãm; tổ chức lễ khai mạc và các sự kiện liên quan trong khuôn khổ hội chợ, triển lãm...

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 07/02/2022.

*\* Ngày 31/12/2021, Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư số 42/2021/TTBGTVT quy định về công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi và hạn chế giao thông đường thủy nội địa.*

Thông tư quy định rõ 4 trường hợp điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông bao gồm: 1. Tại các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông ở khu vực luồng chạy tàu thuyền hạn chế. Vị trí và tiêu chí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường thủy nội địa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. 2. Khi thi công các công trình qua sông, xây dựng, sửa chữa công trình, khai thác tài nguyên, trục vớt, nạo vét, thanh thải vật chướng ngại, lên đà, hạ thủy trên luồng, hành lang bảo vệ luồng, vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu có ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường thủy. 3. Khi xuất hiện tình huống đột xuất có một trong các yếu tố bất lợi gây ảnh hưởng tới an toàn của công trình đường thủy và các hoạt động giao thông đường thủy, bao gồm: Xảy ra sự cố tai nạn giao thông đường thủy tiềm ẩn nguy cơ gây ùn tắc giao thông; có vật chướng ngại trên luồng, điểm cạn gây ra cản trở giao thông; trong các trường hợp phòng, chống thiên tai (khan cạn, bão lũ), cứu nạn, cứu hộ; hoạt động diễn tập, thể thao, lễ hội, vui chơi giải trí, thực tập đào tạo nghề, họp chợ, làng nghề, hoạt động bảo đảm quốc phòng an ninh. 4. Theo đề nghị, chỉ đạo của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng nêu rõ nội dung công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông.

Một trong những nội dung công tác điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông là điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông bằng báo hiệu đường thủy nội địa. Triển khai lắp đặt hệ thống báo hiệu theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt để hướng dẫn phương tiện thủy đi lại bảo đảm an toàn. Quản lý, bảo trì hệ thống báo hiệu điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông theo quy định. Phương tiện đi lại qua khu vực điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông phải thực hiện theo chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa được lắp đặt tại khu vực này.

Điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông bằng trạm điều tiết khống chế kết hợp báo hiệu đường thủy nội địa. Triển khai phương tiện, thiết bị, nhân lực và hệ thống báo hiệu theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quản lý, bảo trì hệ thống báo hiệu điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông

theo quy định; hướng dẫn phương tiện thủy đi, dừng, neo đậu theo đúng quy chế đi lại qua khu vực điều tiết khống chế bảo đảm an toàn giao thông đã công bố.

Khống chế, ngăn chặn và xử lý các trường hợp phương tiện giao thông vi phạm quy chế, gây mất trật tự an toàn giao thông trên khu vực điều tiết; cứu nạn những trường hợp sự cố, tai nạn và những tình huống rủi ro khác có nguy cơ gây mất an toàn xảy ra trên khu vực điều tiết.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2022.

***\* Ngày 31/12/2021, Bộ Y tế ban hành Thông tư số 36/2021/TT-BYT quy định khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao.***

Thông tư quy định, người tham gia bảo hiểm y tế nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao, mắc bệnh lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao được Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

Khi sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến chẩn đoán, điều trị lao được Quỹ bảo hiểm y tế chi trả các chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao của Bộ Y tế; được chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo các quy định về chuyển tuyến.

Bên cạnh đó, Thông tư cũng nêu rõ thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao, mắc bệnh lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn và người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao.

Việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao, mắc bệnh lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn, người sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao thực hiện theo quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và bảo hiểm y tế. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người bệnh nêu trên khi được chỉ định bởi: a) Người có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn là khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa lao hoặc phổi; b) Người có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm a thì phải được tập huấn điều trị bệnh lao theo Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao của Bộ Y tế; c) Người thực hiện việc kê đơn thuốc.

Người nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao, mắc bệnh lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn sau khi được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên chuyển về tuyến y tế cơ sở để tiếp tục theo dõi, điều trị duy trì thì cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến y tế cơ sở có trách nhiệm lập hồ sơ theo dõi, quản lý, tham gia điều trị theo quy định. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán đối với chi phí của thuốc điều trị lao và vật tư y tế đi kèm để sử dụng thuốc đó theo quy định; không thanh toán tiền khám bệnh trong mỗi lần cấp, phát thuốc điều trị lao cho người bệnh đó.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/02/2022.